

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V H
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST.

Ngày: 29/11/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Vương và bà Trần Thị Thu Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST- ST ngày 14 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Việt C; tên gọi khác, không, sinh năm 1978, sinh tại: huyện M Ch, tỉnh Sơn La. Trú tại: T K 10, thị trấn M Ch, huyện M Ch, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Con ông: Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); bị cáo có vợ là Phạm Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thế H; tên gọi khác: không, sinh năm 1973 tại: huyện VH, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản H Tr 1, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thế Th và bà Lưu Thị H; bị cáo có vợ là Đặng Thị P và 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2023 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Thế H; tên gọi khác: không, sinh năm 1972 tại: huyện VH, tỉnh Sơn La. Trú tại: Tì Kh S Đ 1, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 6/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thế L và bà Lưu Thị X (Đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Lệ Th và 03 con. Con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2023 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

4. Bùi Văn Ch; tên gọi khác: không, sinh năm 1977 tại: huyện Y Ch, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản H Tr 1, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Thanh L (Đã chết) và bà Hoàng Thị T (Đã chết); bị cáo từng có 02 vợ đều đã ly hôn là Phùng Thị H và Nguyễn Thị H. Bị cáo có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2023 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

5. Sòng A Đ; tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại: huyện VH, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản P C, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mông; Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Sòng A N (Đã chết) và bà Tráng Thị D; bị cáo có vợ là Tráng Thị M và 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 8 năm 2023 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Lệ T, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1977; địa chỉ: Tì Kh S Đ 1, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên toà.

+ Anh Bùi Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982; địa chỉ: thôn 4, xã V Ph, huyện P T - Hà Nội. Vắng mặt tại phiên toà có lý do.

** Người bảo chữa cho bị cáo Sòng A Đ:* Ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 19/7/2023, tổ công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ tại khu vực bản B Nh 2, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La, dừng xe, kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H và Bùi Văn Ch. Khi kiểm tra, C, H, HA, Ch khai nhận vừa cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà Sông A Đ ở Bản P C, xã VH. C, H, HA, Ch bị lập biên bản, tạm giữ đồ vật, tài sản liên quan gồm: Tạm giữ của Nguyễn Việt C 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh đen, BKS 29H5 – 6900, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bên trong có thuê bao 0344.476.869, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen bên trong có số thuê bao 0354.955.699, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ - đen - trắng có chữ Index. Tạm giữ của Bùi Văn Ch 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 29V3 – 182.73, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu vàng, bên trong có 02 sim số thuê bao lần lượt là 0335.537.742 và 0843.123.977, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen có ghi chữ Index. Tạm giữ của Nguyễn Thế H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu tím bên trong có chứa 02 sim có số thuê bao là 0984.741.269 và 0559.801.819, 01 mũ bảo hiểm màu đen có ghi chữ Asia, 01 bật lửa ga màu xám đã qua sử dụng. Tạm giữ của Nguyễn Thế H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus vỏ màu bạc, bên trong có chứa sim thuê bao số 0966.419.773, 01 mũ bảo hiểm màu xanh có ghi chữ Tintin. C, H, HA, Ch bị dẫn giải về CQĐT để xử lý.

Mở rộng điều tra, cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện VH đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Sông A Đ. Kết quả khám xét đã thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 02 viên nén màu hồng, bề mặt đều có dập nổi chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp (Methamphetamine); 03 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 bật lửa ga màu tím bên ngoài được dán băng dính màu trắng; 01 chiếc lọ có chiều cao 35cm, phần phía dưới là 01 lọ sứ cao 15cm, phần phía trên là 01 chai nhựa cao 20cm, ở giữa hai phần được dán băng dính màu trắng, tại phần thân lọ sứ được gắn 01 đoạn ống tre hình chữ L, ở giữa khớp nối của ống tre được dán băng dính màu trắng, phần đuôi ống tre dài 07cm, phần thân ống tre dài 17cm; 01 khẩu súng dài 1,04m và 01 khẩu súng dài 1,02m. Ngày 14/8/2023 Sông A Đ đến Cơ quan điều tra Công an huyện VH đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Khoảng tháng 6/2023, Sông A Đ đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ tại đường dân sinh Bản P C, xã VH, mua được 02 viên Hồng Phiến với giá 60.000 đồng, mang về nhà, cất giấu trên nóc tủ sắt trong phòng ngủ, mục đích sử dụng cho bản thân.

Khoảng 06h30 ngày 19/7/2023 Nguyễn Việt C đưa vợ là Phạm Thị Th đi từ nhà xuống trường Tiểu học VH để họp. Sau đó, C điều khiển xe đến nhà Bùi Văn Ch chơi. Khoảng 09 giờ cùng ngày, C gọi điện cho Nguyễn Thế H báo cơm trưa. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C rủ Ch đến nhà H ăn cơm. Ăn cơm xong, khi C, H, Ch đang ngồi uống nước, C hỏi vay Ch 500.000 đồng. C hỏi H

và Ch có biết chỗ bán Hồng Phiến không thì đi mua về cùng sử dụng. Ch nói với C hãy hỏi Nguyễn Thế H. C mượn H xe máy BKS 29H5 – 6900 đến nhà HA. Đến nhà HA, C hỏi HA có ma túy không, HA nói không có, muốn mua thì đến Pa Cốp mua. C nói là có cả H và Ch cùng đi, HA nhất trí. Đồng thời HA gọi ngay cho Sông A Đ ở Bản P C hẹn đến nhà Đ chơi. C cũng gọi điện cho H và Ch để cùng đi vào nhà Đ. C dùng xe máy BKS 29H5 – 6900 chở HA vào nhà Đ. Đến đoạn đỉnh dốc thì H gọi điện cho C. HA lấy điện thoại của C nghe, rồi chỉ đường để H và Ch vào nhà Đ. Một lát sau, Ch điều khiển xe máy BKS 29V3 – 182.73 chở H đến, rồi cùng C và HA cùng nhau vào nhà Sông A Đ. Đến nhà Đ, do không thấy có người ở nhà, cả bọn vào bếp nhà Đ. C đưa cho HA 500.000 đồng, HA cầm tiền đi ra cổng nhà Đ thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua được 01 gói nilon màu hồng, bên trong đựng Hồng Phiến với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, HA quay lại báo C, H, Ch cùng vào phòng ngủ của Đ để sử dụng ma túy. Khi vào đến phòng ngủ của Đ, cả bọn thấy có một ông điều làm bằng chai nhựa và mảnh giấy bạc, cả bọn liền ngồi xuống nền nhà. HA lấy gói ma túy ra, cùng H bẻ nhỏ từng viên, cho vào mảnh giấy bạc. HA châm lửa đốt giấy bạc có ma túy cho H, rồi lần lượt đến C và Ch sử dụng. Tiếp đến H châm lửa đốt cho HA sử dụng. Trong lúc bọn C, H, HA, Ch đang sử dụng ma túy thì Đ về đến nhà, nhìn thấy C, H, HA, Ch. Đ không can ngăn, mặc nhiên cho cả bọn sử dụng ma túy trong phòng ngủ của Đ. Đ ngồi xuống chỗ bọn C, H, HA, Ch thì được HA lấy ông điều và châm lửa cho Đ sử dụng ma túy. Đ sử dụng xong, HA lại châm lửa đốt cho C, H, Ch sử dụng. Sau đó H lại châm lửa đốt cho HA sử dụng ma túy. Sau khi cả bọn sử dụng ma túy xong, Đ tiếp tục đi làm nướng. Còn C điều khiển xe máy chở HA, Ch điều khiển xe chở H quay về. Khoảng 15 giờ 30, ngày 19/7/2023, cả bọn đi đến địa phận bản B Nh 2, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ, dừng xe, kiểm tra, Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H và Bùi Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội, bị tạm giữ vật chứng, dẫn giải về CQĐT để xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện VH tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Sông A Đ, xác định được có khối lượng 0,20 gam, lấy 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu giám định, ký hiệu Đ.

Tại kết luận giám định số 1198/KLMT ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu Đ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng Khối lượng ma túy thu giữ là 0,2 gam Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Không”*

Kết luận giám định số 1812, ngày 25/7/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Hai khẩu súng gửi giám định là súng hơi, thuộc súng săn, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.*

Tại kết luận giám định độc chất số 443 ngày 25/7/2023 của Viện pháp y Quốc gia đã kết luận: *Trong Mẫu máu gửi giám định của Nguyễn Thế H, Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H và Bùi Văn Ch có tìm thấy Methamphetamine.*

Tại kết luận giám định số 5473, ngày 03/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Đều tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trên bề mặt các mẫu gửi giám định là 03 mảnh giấy bạc đều đã bị đốt cháy và một chiếc lọ có chiều cao 35cm, phần phía dưới là 01 lọ sứ cao, phần phía trên là 01 chai nhựa, ở giữa hai phần được dán băng dính màu trắng, tại phần thân lọ sứ được gắn một đoạn ống tre hình chữ L, ở giữa khớp nối của ống tre được dán băng dính màu trắng.*

Ngày 21/7/2023 tiến hành việc khám nghiệm hiện trường, ngày 11/10/2023 tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả, việc khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra cho thấy, phù hợp với nội dung và diễn biến vụ án mà các bị cáo khai nhận.

02 khẩu súng gồm: 01 khẩu súng dài 1,04m, nòng súng bằng kim loại màu đen hình trụ tròn dài 71cm, báng súng bằng gỗ màu vàng dài 61cm, có vòng cò kim loại màu đen và 01 khẩu súng dài 1,02m, nòng súng bằng kim loại màu đen hình trụ tròn dài 67cm, báng súng bằng nhựa màu đen dài 43cm, trên thân súng có in chữ Tactical, ống ngắm hình tròn màu đen dài 32cm có in chữ Marcool, bình hơi hình trụ tròn dài 28cm và có gắn đồng hồ đo áp suất, vòng cò bằng nhựa màu đen, nòng súng có gắn ống giảm thanh và in chữ FxairgunsX. Quá trình điều tra, CQĐT xác minh hai khẩu súng trên là của ông Sông A N(bố đẻ Sông A Đ) đã chết năm 2011. Sau khi ông N chết, Sông A Đ đã cất giữ mà không giao nộp 02 khẩu súng trên cho cơ quan chức năng. Ngày 04/9/2023 CQĐT Công an huyện VH đã lập biên bản vi phạm. Ngày 19/9/2023, UBND huyện VH đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sông A Đ, đồng thời tịch thu tang vật là 02 khẩu súng săn nói trên.

Tại bản Cáo trạng số: 130/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân huyện VH, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Sông A Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm d khoản 2 điều 256 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Tuyên bố Bị cáo Sông A Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 38, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Việt C từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 38, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thế H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 38, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thế H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 38, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn Ch từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm d khoản 2 điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Sông A Đ từ 15 (Mười lăm) đến 20 (Hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt cả hai tội đối với bị cáo.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Bưu điện Việt nam phát hành bên trong có chứa 0,10 gam Methamphetamine + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu. 05 phong bì thư được niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong chứa 05 Test thử ma túy của Nguyễn Thế H, Nguyễn Việt C, Bùi Văn Ch, Nguyễn Thế H và Sông A Đ; 01 bật lửa ga màu xám, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Thế H; 01 chiếc bật lửa ga màu tím, bên ngoài được dán băng dính màu trắng, đã qua sử dụng cũ thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sông A Đ; 03 mảnh giấy bạc đều đã bị đốt cháy; 01 (Một) chiếc lọ có chiều cao 35cm, phần phía dưới là một lọ sứ cao 15cm, phần phía trên là một chai nhựa cao 20cm, ở giữa hai phần được dán băng dính màu trắng, tại phần thân lọ sứ được gắn một đoạn ống tre hình chữ L, ở giữa khớp nối của ống tre được dán băng dính màu trắng, phần đuôi ống tre dài 07cm, phần thân ống tre dài 17cm; 01 mũ bảo hiểm của Nguyễn Thế H, 01 mũ bảo hiểm của Nguyễn Việt C, 01 mũ bảo hiểm của Nguyễn Thế H, 01 chiếc mũ bảo hiểm của Bùi Văn Ch.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động NOKIA kèm 01 sim điện thoại có số thuê bao 0559801819 của Nguyễn Thế H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen bên trong có sim điện thoại số 0354955699 của Nguyễn Việt C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus vỏ màu bạc, bên trong có sim số 0966419773 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI, màu xanh – đen, BKS: 29H5 – 6900 của Nguyễn Thế H. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE màu đỏ - đen, BKS 29V3 – 18273, của Bùi Văn Ch.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Thế H 01 sim điện thoại có số thuê bao: 0984741269.

+ Trả lại Nguyễn Việt C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, số IMEI1: 860146041143017; số IMEI2: 860146041143009 bên trong có sim điện thoại có số thuê bao: 0344476869.

+ Trả lại Bùi Văn Ch: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng, bên trong có 02 sim điện thoại có số thuê bao: 0335537742 và 0843123977.

Chấp nhận việc UBND huyện xử phạt VPHC về hành vi tàng trữ trái phép súng sắn và tịch thu 02 khẩu súng đối với Sông A Đ.

Các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch pH chịu án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị miễn án phí cho bị cáo Sông A Đ theo quy định.

- *Ý kiến của các bị cáo* Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch và *người có QLNVLQ* có mặt: nhất trí với quan điểm luận tội và xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, đối đáp, chỉ xin HĐXX xem xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể để sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

- *Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Sông A Đ*: Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật hạn chế, tự ra đầu thú với CQĐT, có cả ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng. Do vậy, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điều 54 BLHS, để quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (xử phạt 06 năm tù) về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, xử phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt (12 tháng) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 19/7/2023 Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H rủ Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch cùng nhau đến nhà Sông A Đ. Tại cổng nhà Đ, Nguyễn Thế H mua được 01 gói ma túy (Hồng Phiến) của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ, với giá 500.000 đồng, mang vào phòng ngủ trong nhà của Sông A Đ hỗ trợ nhau Tổ chức sử dụng trái phép. Sông A Đ biết và cùng tham gia sử dụng trái phép chất ma túy với Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch tại nhà của Đ. Trên đường quay về, Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch bị Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện, đã khai nhận hành vi phạm tội, đồng thời hợp tác với CQĐT, xác minh xử lý đối với Sông A Đ. Như vậy, hành vi của Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ điểm b khoản 2 điều 255 BLHS. Hành vi mua và tàng trữ trái phép 02 viên ma túy có khối lượng 0,20 gam, mục đích sử dụng, và hành vi để mặc cho người khác sử dụng và cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của Sông A Đ đã phạm 02 tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 điều 249 và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 2 điều 256 BLHS.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đều phạm tội rất nghiêm trọng, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn và tội phạm về ma túy và tội phạm khác, gây nguy hiểm cho xã hội, mất trật tự địa phương.

- Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Các bị cáo là đồng phạm, đều có vai trò quan trọng như nhau. Nguyễn Việt C là người khởi xướng, trực tiếp bỏ tiền mua ma túy. Nguyễn Thế H trực tiếp gợi ý cho Nguyễn Việt C, sau đó gọi điện để đến nhà Sông A Đ sử dụng ma túy, trực tiếp giao dịch, tìm mua ma túy. Bùi Văn Ch gợi ý để C liên hệ với Nguyễn Thế H tìm nguồn mua ma túy, cho Nguyễn Việt C vay tiền mua ma túy, trực tiếp dung xe chở Nguyễn Thế H đi thực hiện tội phạm. Nguyễn Thế H tích cực cho Nguyễn Việt C mượn xe máy thực hiện tội phạm, trực tiếp nhiều lần hỗ trợ bị cáo khác sử dụng ma túy. Các bị cáo đều nghiện ma túy, cùng tạo điều kiện, hỗ trợ cho nhau (Bẻ ma túy cho vào giấy bạc, đốt cho người khác hút ma túy) sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, các bị cáo là đồng phạm trong vụ án.

- Đối với hành vi của Sông A Đ: Bị cáo Đ đã mua và tàng trữ trái phép 0,20 gam Hồng Phiến mục đích sử dụng. Bị cáo biết, để mặc, tạo điều kiện về địa điểm, vật dụng, công cụ và trực tiếp cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch. Bị cáo không có nhiều tình tiết giảm nhẹ của khoản 1 điều 51 BLHS, nên không được xem xét áp dụng xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Luật sư bào chữa. Bị cáo sẽ bị tổng hợp hình phạt về hai tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an huyện VH, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, trong qua trình điều tra, HĐXX xét thấy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ TNHS*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch tích cực hợp tác với CQĐT, phát hiện xử lý đối với Sông A Đ, do vậy được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS. Nguyễn Thế H có bố mẹ là người có công với cách mạng, Sông A Đ có ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] *Về phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Vật chứng của vụ án*:

+ 01 phong bì niêm phong do Bưu điện Việt nam phát hành bên trong có chứa 0,10 gam Methamphetamine + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu. 05 phong bì thư được niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong chứa 05 Test thử ma túy của Nguyễn Thế H, Nguyễn Việt C, Bùi Văn Ch, Nguyễn Thế H và Sông A Đ; 01 bật lửa ga màu xám, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Thế H; 01 chiếc bật lửa ga màu tím, bên ngoài được dán băng dính màu trắng, đã qua sử dụng cũ thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sông A Đ; 03 mảnh giấy bạc đều đã bị đốt cháy; 01 (Một) chiếc lọ có chiều cao 35cm, phần phía dưới là một lọ sứ cao 15cm, phần phía trên là một chai nhựa cao 20cm, ở giữa hai phần được dán băng dính màu trắng, tại phần thân lọ sứ được gắn một đoạn ống tre hình chữ L, ở giữa khớp nối của ống tre được dán băng dính màu trắng, phần đuôi ống tre dài 07cm, phần thân ống tre dài 17cm; 01 mũ bảo hiểm của Nguyễn Thế H, 01 mũ bảo hiểm của Nguyễn Việt C, 01 mũ bảo hiểm của Nguyễn Thế H, 01 chiếc mũ bảo hiểm của Bùi Văn Ch là những vật bị cầm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động NOKIA kèm 01 sim điện thoại có số thuê bao 0559801819 của Nguyễn Thế H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen bên trong có sim điện thoại số 0354955699 của Nguyễn Việt C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus vỏ màu bạc, bên trong có sim số 0966419773 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI, màu xanh – đen, BKS: 29H5 – 6900 của Nguyễn Thế H. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE màu đỏ - đen, BKS 29V3 – 18273, của Bùi Văn Ch, là tài sản các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ 01 sim điện thoại có số thuê bao: 0984741269 của Nguyễn Thế H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số thuê bao: 0344476869 của Nguyễn Việt C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong có 02 sim điện thoại có số thuê bao: 0335537742 và 0843123977 của Bùi Văn Ch không liên quan, không được các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tuyên trả lại cho các bị cáo.

[7] Đối với hành vi cất giấu trái phép, không giao nộp cho cơ quan chức năng 02 khẩu súng hơi của Sông A Đ. CQĐT Công an huyện VH đã lập biên bản vi phạm. Ngày 19/9/2023, UBND huyện VH đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sông A Đ và tịch thu 02 khẩu súng săn là có căn cứ, không đặt vấn đề giải quyết tiếp.

[8] *Về nguồn gốc chất ma túy:* Số ma túy các bị cáo dùng để sử dụng trong phòng ngủ nhà Sông A Đ và 02 viên Hồng Phiến thu giữ được trong quá trình khám xét nơi ở của Sông A Đ. Số ma túy này các bị cáo Nguyễn Thế H và Sông A Đ đều khai nhận mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch pH chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Sông A Đ được miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 điều 249, điểm d khoản 2 điều 256 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tuyên bố bị cáo Sông A Đ phạm 2 tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Việt C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thế H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thế H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn Ch 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm d khoản 2 điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt Sông A Đ 01 (Một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 07 (bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, bị cáo pH chịu hình phạt chung là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2023.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tuyên tịch thu để tiêu hủy:* 01 phong bì niêm phong do Bưu điện Việt nam phát hành bên trong có chứa 0,10 gam Methamphetamine + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu. 05 phong bì thư được niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, bên trong chứa 05 Test thử ma túy của Nguyễn Thế H, Nguyễn Việt C, Bùi Văn Ch, Nguyễn Thế H và Sông A Đ; 01 bật lửa ga màu xám, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Thế H; 01 chiếc bật lửa ga màu tím, bên ngoài được dán băng dính màu trắng, đã qua sử dụng cũ thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sông A Đ; 03 mảnh giấy bạc đều đã bị đốt

cháy; 01 (Một) chiếc lọ có chiều cao 35cm, phần phía dưới là một lọ sứ cao 15cm, phần phía trên là một chai nhựa cao 20cm, ở giữa hai phần được dán băng dính màu trắng, tại phần thân lọ sứ được gắn một đoạn ống tre hình chữ L, ở giữa khớp nối của ống tre được dán băng dính màu trắng, phần đuôi ống tre dài 07cm, phần thân ống tre dài 17cm; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ ghi chữ ASIA, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Thế H; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ - đen - trắng, trên mũ ghi chữ INDEX, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Việt C; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ ghi chữ TINTIN, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Thế H; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ - đen, trên mũ ghi chữ INDEX, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Bùi Văn Ch.

- *Tịch thu sung Ngân sách nhà nước*: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu tím, số IMEI1: 354190100893040; số IMEI2: 354190100893057 bên trong có sim điện thoại có số thuê bao 0559801819 đã qua sử dụng cũ của Nguyễn Thế H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen Số sê-ri 358252045175242 bên trong có sim điện thoại có số thuê bao 0354955699 của Nguyễn Việt C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus vỏ màu bạc, số sê-ri F2MQMB09GRWV bên trong có sim điện thoại có số thuê bao 0966419773 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI, màu xanh - đen, BKS: 29H5 - 6900, số máy: E407 - VN106980, số khung: B542B - VN106980, xe không có yếm, xe không gương chiếu hậu, không chìa khóa của Nguyễn Thế H; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE màu đỏ - đen, BKS 29V3 - 18273, số máy: JC43E - 5670703, số khung: RLHJC4326AY200576, xe không chìa khóa xe đã cũ qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn Ch.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thế H: 01 sim điện thoại có số thuê bao 0984741269;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Việt C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, số IMEI1: 860146041143017; số IMEI2: 860146041143009 bên trong có sim điện thoại có số thuê bao: 0344476869.

- Trả lại bị cáo Bùi Văn Ch: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng, số IMEI1: 864267040469496; số IMEI2: 864267040469488 bên trong có 02 sim điện thoại có số thuê bao: Sim 0335537742 và số 0843123977.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 26/BBVC - CCTHA ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

Chấp nhận việc UBND huyện VH đã xử phạt VPHC về hành vi tàng trữ trái phép súng săn và tịch thu 02 khẩu súng đối với Sông A Đ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Thế H, Nguyễn Thế H, Bùi Văn Ch, mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Sông A Đ được miễn án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, LS bào chữa, người có QLNVLQ có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có QLNVLQ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo; người TGT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

!

